

BẢN TIN VĂN BẢN

TÊN VĂN BẢN	NỘI DUNG	Trang
QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP		
Nghị định số 71/2017/ND-CP	Hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng với công ty đại chúng	1
Quyết định số 707/QĐ-TTg	Đề án cơ cấu lại Doanh nghiệp Nhà nước giai đoạn 2016 – 2020	1
Thông tư số 51/2017/TT-BTC	Sửa đổi quy định về đại lý thuế	2
Thông tư số 07/2017/TT-BTC	Bỏ giấy phép nhập khẩu tự động với phân bón	2
Quyết định số 451/QĐ-BXD	Hướng dẫn đo bóc khối lượng xây dựng công trình	2
THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP		
Công văn số 2302/TCT-CS	Cho cổ đông thuê tài sản dưới mức giá thị trường sẽ bị ấn định thuế.	3
Công văn số 37609/CT-TTHT	Thời điểm xác định thuế TNDN của Dịch vụ thực hiện theo tháng.	3
Công văn số 38267/CT-TTHT	Hạch toán chi phí.	3
THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG		
Công văn số 2179/TCT-CS	Khuyến mại vượt thời gian đã đăng ký không được miễn thuế GTGT	4
Công văn số 2195/TCT-KK	Quy tắc mới về hạch toán tờ khai thuế GTGT trên hệ thống TMS	4
Công văn số 2055/TCT-DNL	Hướng dẫn thực hiện hóa đơn điện tử	4
Công văn số 2306/TCT-CS	Lắp đặt thiết bị cho công trình ngoài phải nộp thuế vắng lai	5
THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN		
Công văn số 1844/TCT-TNCN	Chuyển nhượng BĐS đồng sở hữu	6
Công văn số 2145/TCT-TNCN	Khoản đóng góp Quỹ khuyến học được miễn thuế TNCN	6
Công văn số 34683/CT-TTHT	Được phép lựa chọn nơi đăng ký giảm trừ gia cảnh	6
Công văn số 35102/CT-TTHT	Thù lao Trưởng văn phòng đại diện phải chịu thuế TNCN cho dù không cư trú tại Việt Nam	6
THUẾ TÀI NGUYÊN		
Thông tư số 44/2017/TT-BTC	Khung giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau.	7

TÊN VĂN BẢN	NỘI DUNG	TRANG
THUẾ NHÀ THẦU		
Công văn số 2308/TCT-CS	Quảng cáo trên tạp chí nước ngoài được miễn thuế nhà thầu.	7
Công văn số 35111/CT-TTHT	Phần mềm được miễn thuế GTGT khi tính thuế nhà thầu.	7
Công văn số 36479/CT-TTHT	Nộp thuế nhà thầu khi thuê nước ngoài tư vấn thực hiện dự án.	7
SỬ DỤNG HOA ĐƠN		
Công văn số 1703/TCT-CS	Xử phạt vi phạm hành chính về vi phạm hóa đơn:	8
Công văn số 2476/TCT-CS	hướng dẫn sử dụng hoá đơn đối với hoạt động xuất khẩu tại chỗ	8



CÁC VĂN BẢN VỀ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

Nghị quyết số 71/2017/NĐ-CP được chính phủ ban hành ngày 06/06/2017 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng với Công ty đại chúng:

Nghị định quy định chi tiết các vấn đề liên quan đến quản trị công ty đại chúng, bao gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, giao dịch với người có liên quan và báo cáo, công bố thông tin.

- Công ty đại chúng phải xây dựng Quy chế nội bộ về quản trị công ty dựa theo Quy chế mẫu do Bộ Tài chính ban hành, trong đó phải có quy định về thủ tục ủy quyền, lập giấy ủy quyền của các cổ đông.
- Công ty đại chúng phải công bố thông tin về danh sách



cổ đông có quyền tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng, thay vì theo quy định cũ chỉ bắt buộc công bố thông tin tối thiểu năm (05) ngày trước ngày chốt danh sách (khoản 1 Điều 8).

- Quyền tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ của các cổ đông cũng được nói rộng hơn thông qua việc cho phép cổ đông tham gia biểu quyết bằng cách bỏ phiếu điện tử (khoản 3 Điều 8).
- Trường hợp Báo cáo kiểm toán BCTC năm của công ty có các khoản ngoại trừ trọng yếu thì công ty đại chúng có thể mời đại diện công ty kiểm toán độc lập dự họp

ĐHĐCĐ thường niên (khoản 4 Điều 8).

- Công ty đại chúng không được cung cấp khoản vay hoặc bảo lãnh cho cổ đông và người có liên quan của cổ đông, trừ một số trường hợp ngoại lệ quy định tại Điều 26 Nghị định này.

Ngày 25/05/2017 Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 707/QĐ-TTg ngày về việc phê duyệt Đề án “Cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2016 - 2020”

Theo Đề án này, giai đoạn 2016 - 2020, các doanh nghiệp nhà nước (trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước) sẽ được sắp xếp, cổ phần hóa theo hướng tập trung vào ngành, lĩnh vực then chốt; cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích thiết yếu cho xã hội; quốc phòng, an ninh; lĩnh vực độc quyền tự nhiên; ứng dụng công nghệ cao, đầu tư lớn.

Về mô hình quản lý, sẽ tách bạch chức năng đại diện chủ sở hữu vốn Nhà nước tại doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước với chức năng quản lý nhà nước của các bộ, ngành, địa phương.

**TÁI CẤU TRÚC
DOANH NGHIỆP**



CÁC VĂN BẢN VỀ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

Ngày 19/05/2017 Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 51/2017/TT-BTC về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 117/2012/TT-BTC ngày 19/07/2012 hướng dẫn hành nghề dịch vụ làm thủ tục về thuế:

Theo khoản 1, Điều 1, khái niệm “Đại lý thuế” ngoài đối tượng là doanh nghiệp thì nay chi nhánh của doanh nghiệp cũng được kinh doanh ngành nghề đại lý thuế.

Với hồ sơ, biểu mẫu đề nghị xác nhận đủ điều kiện kinh doanh đại lý thuế: thay Văn bản thông báo đủ điều kiện kinh doanh đại lý thuế (mẫu số 01 Thông tư 117/2012/TT-BTC) bằng Văn bản đề nghị xác nhận đủ điều kiện kinh doanh đại lý thuế (mẫu số 01A Thông tư này) và miễn nộp mẫu chữ ký của người có thẩm quyền ký hồ sơ thuế (khoản 2 Điều 1).

Bãi bỏ Điều 6 Thông tư 117/2012/TT-BTC quy định về điều kiện làm đại lý thuế. Theo đó, các điều kiện làm đại lý thuế quy định tại Điều 6 này sẽ không còn hiệu lực áp dụng, gồm: (1) có đăng ký kinh doanh; (2) có ngành, nghề dịch vụ làm thủ tục về thuế ghi trong giấy chứng nhận ĐKKD; (3) có ít nhất 2 nhân viên được cấp chứng chỉ hành nghề dịch vụ làm thủ tục về thuế.

Sửa đổi quy định về điều kiện thi, miễn thi.

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 15/07/2017.

Thông tư số 07/2017/TT-BCT được Bộ Công Thương ban hành ngày 29/05/2017 quy định cửa khẩu nhập khẩu một số mặt hàng phân bón, cụ thể:

Điều 4: Bãi bỏ quy định phải xin giấy phép nhập khẩu tự động đối với phân urê (có hoặc không ở trong dung dịch nước) và phân khoáng hoặc phân hóa học có chứa ba nguyên tố cấu thành là nitơ, phospho và kali tại Thông tư

số 35/2014/TT-BCT.

Tuy nhiên, đối với những mặt hàng phân bón này thì chỉ được nhập khẩu qua cửa khẩu quốc tế và cửa khẩu chính. Nếu muốn nhập khẩu qua cửa khẩu phụ, lối mở thì phải xin phép UBND cấp tỉnh (Điều 3)



Thông tư có hiệu lực kể từ ngày 13/07/2017 và bãi bỏ Thông tư số 35/2014/TT-BCT ngày 15/10/2014.

Ngày 23/05/2017 Bộ xây dựng ban hành Quyết định số 451/QĐ-BXD về việc Công bố hướng dẫn đo bóc khối lượng xây dựng công trình, theo đó:

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan sẽ tham khảo, sử dụng vào việc xác định khối lượng, chi phí đầu tư xây dựng công trình và lập bảng khối lượng mời thầu khi tổ chức lựa chọn nhà thầu.

"Đo bóc khối lượng xây dựng công trình" là việc xác định khối lượng cụ thể được thực hiện theo phương thức đo, đếm, tính toán, kiểm tra trên cơ sở kích thước, số lượng quy định trong bản vẽ thiết kế, thuyết minh thiết kế hoặc từ yêu cầu triển khai dự án và thi công xây dựng, các chỉ dẫn có liên quan và các tiêu chuẩn, quy chuẩn xây dựng Việt Nam.

Bổ sung hướng dẫn về đo bóc theo diện tích, quy mô công

CÁC VĂN BẢN VỀ THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP

Công văn số 2302/TCT-CS được Tổng cục Thuế ban hành ngày 01/06/2017 về việc ấn định thuế:

Theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 37 Luật quản lý thuế số 78/2006/QH11, một trong những trường hợp bị ấn định thuế là "mua, bán, trao đổi và hạch toán giá trị hàng hóa, dịch vụ không theo giá giao dịch thông thường trên thị trường".

Theo đó, trường hợp Công ty ký hợp đồng với các cổ đông sáng lập để cho thuê tài sản, nếu giá cho thuê không phù hợp với giá giao dịch thông thường trên thị



trường thì sẽ bị ấn định thuế.

Công văn số 37609/CT-TTHT do Cục Thuế TP. Hà Nội ban hành ngày 06/06/2017 về chính sách thuế quy định:

Theo quy định tại Điều 3 Thông tư 96/2015/TT-BTC, thời

điểm xác định doanh thu tính thuế TNDN đối với dịch vụ là thời điểm hoàn thành việc cung ứng dịch vụ hoặc hoàn thành từng phần dịch vụ.

Theo đó, trường hợp Công ty ký hợp đồng cung ứng dịch vụ thiết kế, cài đặt phần mềm cho khách hàng, trong hợp đồng thỏa thuận việc nghiệm thu, thanh toán được thực hiện theo tháng thì Công ty căn cứ thời điểm hoàn thành việc cung ứng dịch vụ hoặc hoàn thành từng phần dịch vụ để xác định thời điểm ghi nhận doanh thu tính thuế TNDN.

Công văn số 38267/CT-TTHT do Cục Thuế TP. Hà Nội ban hành ngày 07/06/2017 về chính sách thuế quy định:

Trường hợp doanh nghiệp phát sinh chi phí thuê tư vấn làm thủ tục chuyển đổi chủ đầu tư, nếu có đầy đủ hóa đơn, chứng từ thì vẫn được hạch toán.

Khoản tiền điện thoại khoán cho người lao động hàng tháng, nếu mức khoán đúng theo quy định trong HĐLĐ, Thỏa ước lao động hoặc Quy chế tài chính thì cũng được chấp nhận. Tuy nhiên, nếu khoán cao hơn quy định thì phần vượt mức không được hạch toán.

Đối với chi phí mua điện thoại di động phục vụ sản xuất kinh doanh, nếu đáp ứng các tiêu chuẩn về TSCĐ theo Thông tư 45/2013/TT-BTC và các điều kiện tại Điều 4 Thông tư 96/2015/TT-BTC thì được phép trích khấu hao, đồng thời được khấu trừ thuế GTGT đầu vào nếu thỏa mãn điều kiện tại Điều 14, 15 Thông tư 219/2013/TT-BTC.

Đối với chi phí cải tạo, sửa chữa văn phòng đi thuê chỉ được chấp nhận nếu trong hợp đồng thuê văn phòng có quy định bên thuê phải chịu trách nhiệm cải tạo, sửa chữa. Chi phí này được hạch toán một lần hoặc phân bổ dần trong thời hạn 3 năm.

CÁC VĂN BẢN VỀ THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Công văn số 2179/TCT-CS được Tổng cục Thuế ban hành ngày 25/04/2017 về chính sách thuế GTGT, quy định:

Quy định tại khoản 5 Điều 7 Thông tư 219/2013/TT-BTC, sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại chỉ được miễn thuế GTGT nếu thực hiện khuyến mại đúng quy định của pháp luật thương mại. Ngược lại, nếu khuyến mại không đúng quy định thì phải chịu thuế GTGT như hàng hóa, dịch vụ cho, biếu, tặng.

Theo đó, trường hợp Công ty thực hiện khuyến mại vượt thời gian đăng ký khuyến mại hoặc chưa đăng ký chương trình khuyến mại (kể cả trường hợp khuyến mại hộ; khuyến mại theo ủy quyền...) thì sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại phải chịu thuế GTGT đầu ra.

Ngày 25/05/2017 Tổng cục Thuế ban hành Công văn số 2195/TCT-KK về việc thay đổi quy tắc, hạch toán tờ khai thuế GTGT, ban hành sổ thuế mới, theo đó:

Ban hành quy tắc mới về hạch toán kế toán trên Hệ thống TMS và mẫu sổ thuế mới dùng để phản ánh thông tin hồ sơ khai thuế GTGT của các doanh nghiệp nộp thuế khấu trừ, thời điểm áp dụng kể từ kỳ kế toán tháng 06/2017.

Từ tháng 06/2017, cơ quan thuế sẽ sử dụng 03 loại Sổ thuế, bao gồm:

- Sổ thuế (mẫu S1/KTT), sổ này dùng để phản ánh toàn bộ các thông tin liên quan đến nghĩa vụ và quyền lợi của người nộp thuế với NSNN theo một kỳ kế toán.
- Sổ nhật ký giao dịch (mẫu S2/KTT), sổ này dùng để ghi

nhận các giao dịch về thuế phát sinh trong một kỳ kế toán liên quan đến việc tăng, giảm số thuế phải nộp, số thuế được hoàn của người nộp thuế.

- Sổ phát sinh tờ khai (mẫu PS/01GTGT và mẫu



PS/02GTGT), sổ này dùng để ghi nhận đầy đủ thông tin, số liệu phát sinh trên hồ sơ khai thuế theo trình tự các tờ khai 01/GTGT và 02/GTGT đã được hạch toán hoặc được cơ quan thuế chấp nhận.

Định kỳ sau khóa sổ hàng tháng, thông qua tài khoản giao dịch thuế điện tử, cơ quan thuế sẽ cung cấp Sổ thuế S1/KTT và Sổ nhật ký giao dịch S2/KTT để doanh nghiệp theo dõi, đối chiếu số liệu về tình hình thực hiện nghĩa vụ thuế đã được cơ quan thuế theo dõi, ghi nhận trên hệ thống. Từ đó, doanh nghiệp có thể chủ động trong việc thực hiện nghĩa vụ thuế của mình hoặc hiệu chỉnh các sai lệch.

Lộ trình cung cấp các Sổ này thực hiện đồng bộ với thời gian triển khai ứng dụng Dịch vụ thuế điện tử.

Công văn số 2055/TCT-DNL do Tổng cục thuế ban hành ngày 01/06/2017 về hướng dẫn thực hiện hóa đơn điện

CÁC VĂN BẢN VỀ THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG

.Về chữ ký của người mua trên HĐĐT:

Trường hợp người mua không phải là đơn vị kế toán hoặc là đơn vị kế toán nếu có các hồ sơ, chứng từ chứng minh việc cung cấp hàng hóa, dịch vụ giữa Công ty TNHH chuyển phát nhanh DHL-VNPT với người mua như: hợp đồng kinh tế, biên nhận thanh toán, phiếu thu, hồ sơ chứng từ khác thì Công ty TNHH chuyển phát nhanh DHL-VNPT lập hóa đơn điện tử cho người mua theo quy định, trên hóa đơn điện tử không nhất thiết phải có chữ ký điện tử của người mua.

Về tiêu thức chữ ký người đại diện theo pháp luật và dấu của người bán trên HĐĐT chuyển đổi sang giấy:

Theo báo cáo của Công ty, đối với hóa đơn giấy Công ty đã được miễn tiêu thức dấu của người bán, do đó trên hóa đơn điện tử chuyển đổi sang giấy của Công ty không nhất thiết phải có tiêu thức dấu của người bán.

Đối với tiêu thức chữ ký người đại diện theo pháp luật của người bán: trường hợp Công ty có số lượng hóa đơn điện tử cần chuyển đổi sang giấy lớn và việc ký người đại diện theo pháp luật của Công ty gặp khó khăn thì Công ty được ủy quyền, theo quy định của pháp luật về ủy quyền, cho người trực tiếp bán ký, ghi rõ họ tên trên HĐĐT chuyển đổi. Công ty phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc chuyển đổi này.

Về xử lý hóa đơn điện tử đã lập:

Trường hợp hóa đơn điện tử của Công ty TNHH chuyển phát nhanh DHL-VNPT đã lập cho khách hàng sau đó phát hiện sai sót theo quy định tại Khoản 1 và Khoản 2, Điều 9 Thông tư số 32/2011/TT-BTC thì Công ty TNHH chuyển phát nhanh DHL-VNPT phải lập văn bản sai sót có chữ ký của người mua và người bán. Văn bản xác nhận sai sót Công ty được phép lập bằng giấy có chữ ký của người bán và người mua. Công ty lập hóa đơn điện

tử điều chỉnh sai sót theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 32/2011/TT-BTC.

Công văn số 2306/TCT-CS do Tổng cục thuế ban hành ngày 01/06/2017 về thuế GTGT của hoạt động bán hàng vắng lai:

Trường hợp Công ty ký hợp đồng cung cấp, vận chuyển, lắp đặt thiết bị cho công trình của khách hàng ở địa phương khác mà không thành lập đơn vị trực thuộc tại đây thì phải kê khai nộp thuế GTGT vắng lai theo quy định tại tiết đ khoản 1 Điều 11 Thông tư 156/2013/TT-BTC. Số thuế GTGT vắng lai phải nộp bằng 2% hoặc 1% doanh thu, tùy thuộc hàng hóa chịu thuế suất GTGT 10% hay 5%.

Hồ sơ kê khai thuế GTGT vắng lai là Tờ khai mẫu số 05/GTGT, nộp theo từng lần phát sinh. Trường hợp phát sinh nhiều lần nộp trong một tháng thì có thể đăng ký nộp theo tháng.

Bán hàng

tại kho ngoại tỉnh

**có phải nộp thuế GTGT
vắng lai**



CÁC VĂN BẢN VỀ THU NHẬP CÁ NHÂN

Ngày 08/05/2017 Tổng cục Thuế ban hành Công văn số 1844/TCT-TNCN về việc xử lý phản ánh kiến nghị của người dân trong lĩnh vực thuế và hải quan, theo đó:

Theo quy định tại khoản 3 Điều 1 Thông tư 111/2013/TT-BTC, về nguyên tắc, người chuyển nhượng bất động sản (BDS) có trách nhiệm kê khai nộp thuế TNCN. Trường hợp bên chuyển nhượng BDS gồm nhiều cá nhân đồng sở hữu thì mỗi cá nhân phải kê khai nộp thuế đối với phần thu nhập từ chuyển nhượng BDS thuộc quyền sở hữu của mình.

Về phía người mua chỉ có trách nhiệm kê khai nộp lệ phí trước bạ theo quy định tại Điều 6 Thông tư 301/2016/TT-BTC, không có trách nhiệm kê khai nộp thuế TNCN cho người bán.

Tuy nhiên, trường hợp các bên muốn cử một cá nhân đứng ra đại diện kê khai nộp các nghĩa vụ thuế thay cho các bên mua và bán thì cần có văn bản ủy quyền cho nhau theo quy định của Bộ luật dân sự hoặc thỏa thuận trong hợp đồng chuyển nhượng BDS theo hướng dẫn tại

Theo quy định tại điểm a.2 khoản 3 Điều 9 Thông tư 111/2013/TT-BTC, khoản đóng góp quỹ khuyến học thuộc diện được giảm trừ khi tính thuế TNCN.

Trường hợp số tiền đóng góp của cá nhân có chứng từ do Hội khuyến học cấp và vì mục đích khuyến học theo quy định tại Nghị định số 30/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện, hoạt động vì mục đích từ thiện, nhân đạo, khuyến học, không nhằm mục đích lợi nhuận và quy định tại các văn bản khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng các nguồn tài trợ thì được tính giảm trừ khi tính thuế thu nhập cá nhân.

Ngày 26/05/2017 Cục thuế TP. Hà Nội ban hành Công văn số 34683/CT-TTHT về chính sách thuế, theo đó:

Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 9 Thông tư 111/2013/TT-BTC, trường hợp cá nhân có nhiều nguồn thu nhập từ tiền lương thì tại một thời điểm được lựa chọn giảm trừ gia cảnh cho bản thân tại một nơi.

Như vậy, điều khoản này không có quy định bắt buộc nơi đăng ký giảm trừ bản thân phải trùng khớp với nơi đăng ký giảm trừ người phụ thuộc.

Theo đó, trường hợp cá nhân đồng thời làm việc tại nhiều Công ty thì được phép lựa chọn đăng ký giảm trừ gia cảnh cho bản thân tại bất kỳ Công ty nào, không bắt buộc phải trùng với nơi đăng ký giảm trừ người phụ thuộc.

Ngày 29/05/2017 Cục Thuế TP. Hà Nội ban hành Công văn số 35102/CT-TTHT về chính sách thuế TNCN đối với cá nhân không cư trú, theo đó:

Theo quy định tại Điều 2 Thông tư 119/2014/TT-BTC, đối với cá nhân không cư trú, thu nhập chịu thuế TNCN là thu nhập phát sinh tại Việt Nam, không phân biệt nơi trả và nhận thu nhập.

Theo đó, trường hợp người nước ngoài không cư trú tại Việt Nam nhưng kiêm nhiệm chức danh Trưởng VPĐD tại Việt Nam thì các khoản tiền lương, tiền công phát sinh từ công việc làm Trưởng VPĐD phải chịu thuế TNCN, bất kể do Công ty mẹ ở nước ngoài chi trả.



tiết a khoản 3 Điều 26 Thông tư 111/2013/TT-BTC.

Ngày 23/05/2017 Tổng cục Thuế ban hành Công văn số 2145/TCT-TNCN về việc giảm trừ vào thu nhập chịu thuế khoản đóng góp vào Hội khuyến học, theo đó:

THUẾ TÀI NGUYÊN



Thông tư số 44/2017/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 12/05/2017 quy định khung giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau:

Ban hành khung giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau, gồm:

- Khung giá tính thuế tài nguyên đối với khoáng sản kim loại (Phụ lục I);
- Khung giá tính thuế tài nguyên đối với khoáng sản không kim loại (Phụ lục II);
- Khung giá tính thuế tài nguyên đối với sản phẩm của rừng tự nhiên (Phụ lục III);
- Khung giá tính thuế tài nguyên đối với hải sản tự nhiên (Phụ lục IV);
- Khung giá tính thuế tài nguyên đối với nước thiên nhiên (Phụ lục V);
- Khung giá tính thuế tài nguyên đối với yến sào thiên nhiên (Phụ lục VI).

Nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau được hiểu là những tài nguyên có tên gọi, đặc điểm, đặc tính, tính chất vật lý, thành phần hóa học giống nhau.

Khung giá này không áp dụng đối với nước thiên nhiên dùng sản xuất thủy điện, dầu thô, khí thiên nhiên, khí than.

Thông tư có hiệu lực từ ngày 01/07/2017.

THUẾ NHÀ THẦU

Ngày 01/06/2017 Tổng cục Thuế ban hành Công văn số 2308/TCT-CS về thuế nhà thầu đối với hợp đồng dịch vụ, theo đó:

Theo quy định tại khoản 4 Điều 2 Thông tư 103/2014/TT-BTC, dịch vụ quảng cáo (trừ quảng cáo trên internet) thực hiện ở nước ngoài thuộc đối tượng không chịu thuế nhà thầu.

Theo đó, trường hợp Công ty thuê một Công ty nước ngoài đăng quảng cáo sản phẩm của Công ty trên tạp chí phát



hành ở nước ngoài thì dịch vụ quảng cáo này được miễn tính thuế nhà thầu.

Ngày 29/05/2017 Cục Thuế TP. Hà Nội ban hành Công văn số 35111/CT-TTHT về thuế nhà thầu, theo đó:

Theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Thông tư 103/2014/TT-BTC, trường hợp Công ty mua phần mềm ứng dụng từ nước ngoài thì phải chịu thêm thuế nhà thầu.

Tuy nhiên, do sản phẩm phần mềm thuộc đối tượng miễn thuế GTGT (khoản 21 Điều 4 Thông tư 219/2013/TT-BTC) nên chỉ phải tính nộp thuế TNDN với tỷ lệ 10% (khoản 2 Điều 13 Thông tư 103/2014/TT-BTC).

Ngày 01/06/2017 Cục Thuế TP. Hà Nội ban hành Công văn số 36479/CT-TTHT về chính sách thuế, theo đó:

Văn bản trả lời vướng mắc về nghĩa vụ thuế nhà thầu trong trường hợp Ban quản lý dự án ký hợp đồng thuê dịch vụ tư vấn của tổ chức nước ngoài với giá đã bao gồm tất cả các khoản thuế, phí.

Theo đó, trường hợp tổ chức nước ngoài cung cấp dịch vụ tư vấn không áp dụng chế độ kế toán Việt Nam, không có MST thì Ban quản lý dự án chịu trách nhiệm khai nộp thay thuế nhà thầu.

CÁC CÔNG VĂN HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG VÀ LƯU HÀNH HÓA ĐƠN

Công văn số 1703/TCT-CS ngày 28/04/2017 về việc xử phạt vi phạm hành chính về vi phạm hóa đơn:

Áp dụng theo khoản 3 và khoản 4 Điều 11 Luật xử lý vi phạm hành chính có quy định:

“Không xử phạt vi phạm hành chính đối với các trường hợp sau đây:

...

3. Thực hiện hành vi vi phạm hành chính do sự kiện bất ngờ,

4. Thực hiện hành vi vi phạm hành chính do sự kiện bất

khả kháng.”

Trường hợp Công ty bị mất hóa đơn liên 2 do bị cướp túi xách, đã có đơn trình báo và xác nhận của Công an xã gửi đến cơ quan thuế, thì cơ quan thuế căn cứ vào tình hình thực tế về việc Công ty đã kê khai thuế đối với hóa đơn bị mất nêu trên chưa, sự tuân thủ pháp luật thuế của đơn vị để xem xét không xử phạt tiền đối với hành vi làm mất hóa đơn của đơn vị.

Công văn số 2476/TCT-CS ngày 07 tháng 06 năm 2017 của tổng cục thuế hướng dẫn sử dụng hoá đơn đối với hoạt động xuất khẩu tại chỗ

Theo Công văn số 2476/TCT-CS hướng dẫn, trường hợp doanh nghiệp xuất khẩu hàng hóa ra nước ngoài nhưng



Bản thông tin cập nhật văn bản hàng tháng này được cung cấp cho khách hàng và toàn bộ nhân viên của ASA. Nội dung của bản cập nhật chỉ có tính chất tham khảo. Người đọc cần liên hệ với chuyên viên tư vấn trước khi sử dụng bất cứ thông tin nào trong bản tin.



THÔNG TIN LIÊN HỆ

BAN TƯ VẤN VÀ DỊCH VỤ KH:

Ông: Đỗ Quốc Việt

Phó Tổng Giám đốc

Tel: 0919 858 626

Email: vietdq.audit@gmail.com

Ông: Nguyễn Duy Trung

Phó Tổng Giám Đốc

Tel: 0982 565 703

Email: duytrung103@gmail.com

Ông: Phạm Văn Biện

Phó Tổng Giám Đốc

Tel: 0943 388 828

Email: phamvanbien2807@gmail.com

Bà: Trương Thị Hải Vân

Phó Giám đốc

Tel: 0904 787 763

Email: vantth@asa-audit.com

VĂN PHÒNG:

P1107, tòa 262 Nguyễn Huy Tưởng,

Thanh Xuân, Hà Nội

Phone: 04 3858 1122

Fax: 04 3858 5533

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Website: www.asa-audit.com

Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á (ASA) là một tổ chức tư vấn hợp pháp chuyên ngành Kiểm toán - Kế toán - Thuế - Tài chính, được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, Giấy phép số 0102000577, cấp ngày 24 tháng 07 năm 2006 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội.

Nguyên tắc hoạt động

"Độc lập, khách quan và bí mật nghề nghiệp"

Phương châm hoạt động

"Uy tín và chất lượng là tiêu chí khẳng định thương hiệu ASA"

Slogan

"Hướng tới sự phát triển bền vững"

Cam kết dịch vụ

ASA đã và đang thực hiện cung cấp các dịch vụ kiểm toán và tư vấn cho hàng trăm khách hàng hoạt động trên phạm vi toàn lãnh thổ Việt Nam thuộc nhiều lĩnh vực hoạt động. Với sự am hiểu về hệ thống luật pháp của Việt Nam cùng với thái độ làm việc nghiêm túc và sự hiểu biết sâu sắc về đặc điểm hoạt động kinh doanh của mỗi khách hàng, ASA cam kết sẽ mang đến những dịch vụ tốt nhất.

Nhân sự ASA

Đội ngũ nhận sự với phong cách chuyên nghiệp, có chiều sâu về kiến thức chuyên môn và kinh nghiệm nghề nghiệp, được đào tạo bài bản trong và ngoài nước, tốt nghiệp đại học và sau đại học chuyên ngành về kế toán, kiểm toán, tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, kinh tế xây dựng và luật học.